**Alphonse Daudet**

Những vì sao

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Những vì sao](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Alphonse Daudet**

Những vì sao

Dịch giả: Trần Viết Minh Thanh

  Alphonse Daudet là một văn sĩ Pháp vào thế kỷ thứ 19. Sanh tại Nime, miền Nam nước Pháp vào ngày 13 tháng 5 năm 1840. Gia đình đã rời quê lên Lyons khi xí nghiệp tơ vải của cha ông bị suy sụp và phải đóng cửa. Ông theo tiếp tục bậc trung học tại đây nhờ một bổng, nhưng cuối cùng phải bỏ học hẳn khi cuộc hôn nhân của bố mẹ đổ vỡ. Daudet theo chân anh là Ernest đến Paris và được nhận vào làm ký giả cho tờ Figaro. Ông bắt đầu viết từ năm 14 tuổi, đến năm 18 tuổi Daudet ra thi tập "Những Người Ðàn Bà Ðang Yêu" (Les Amoureuses, 1857) và được đón nhận ngay. Ðộc giả Pháp đặc biệt yêu mến ông qua các tiểu thuyết "Thằng Nhóc Con" (Le Petit Chose), gần như là thiên hồi ký của thời niên thiếu đau khổ của chính mình mà đôi khi cũng được ví với nhân vật trong tác phẩm "David Copperfield" của đại văn hào Charles Dickens của Hoa Kỳ. Sau đó là tập thi tuyển "Những Lá Thư từ Cối Xay của Tôi" (Lettres de Mon Moulin), bao gồm các bài thơ đề tặng cho Marie Rieu xuất bản năm 1866. Ông đạt đến danh vọng trong làng văn chương Pháp qua giải thưởng Văn chương Pháp với quyển "Fromont Cháu Trẻ và Cụ Riler" (1874) . Ðôi với các phê bình gia thì trường thiên tiểu thuyết “Tartarin vùng Tarascon” (1872) gồm ba quyển là tác phẩm quan trọng và đặc sắc nhất của Alphonse Daudet. Những năm sau ông viết nhiều tiểu thuyết cũng thành công không kém, qua các đề tài xã hội của một nước Pháp dân chủ thay thế cho chế độ quân chủ. Ðó là các tác phẩm “Những Vị Vua Lưu Vong", và "Le Nabab", mô tả những nhà triệu phú mới của thế hệ. Văn phong của Daudet giản dị, nhưng lưu lại cho độc giả những cảm giác nhẹ nhàng, lắng sâu với những câu chuyện kể như chuyện cổ tích, với các nhân vật mà độc giả cảm thấy rất gần gũi. Thế nên các tác phẩm đầu đời của ông được liệt vào khuynh hướng thiên nhiên, còn các tác phẩm sau thuộc vào trường phái hiện thực. Ông diễn tả sự việc một cách xác thực, mà không yếm thế, hay có giọng văn mỉa mai, tàn bạo như các đồng nghiệp cùng thời trước sự thay đổi quá nhanh của thời cuộc. Tập truyện “Những Chuyện Kể Ngày Thứ Hai” là tiêu biểu nhất về văn phong của Alphonse Daudet. Ông mất năm 1897 tại Paris. Những Vì Sao, được trích ra từ tập truyện “"Những Lá Thư từ Cối Xay của Tôi" (Lettres de mon Moulin), là chuyện trẻ con Pháp được học ngày thơ ấu . “Những Lá Thư” là những mẩu chuyện ngắn với những hình ảnh thật hiền hòa, dễ thương của đồng quê: cái cối xây, cánh đồng xanh, suối chảy róc rách, đêm đầy sao, cùng những người chân chất, thật thà, cậu bé chăn dê, ông già Cornille bám vào cái cối xay cuối cùng vào thời kỳ mà những máy xay lúa bằng hơi tới thay các máy xay bằng gió của nhiều thế hệ qua. Sau hơn ba mươi năm tình cờ đọc lại "Những Vì Sao", người dịch vẫn có cùng cảm giác như thuở ngồi ghế nhà trường: một tình cảm dịu dàng, trong sáng của tuổi trẻ, của thiên nhiên. Xin mời độc giả trở về thời kỳ đời sống làng quê mộc mạc nhưng đầy tình người. Trần Viết Minh Thanh.
**Những Vì Sao Alphonse Daudet.**
Trần Viết Minh Thanh chuyển dịch.

    Trong thời gian chăn súc vật tại Luberon, tôi đã trải qua nhiều tuần liên tiếp không trông thấy một bóng hình, chỉ một mình tôi trên cánh đồng xanh với chú chó Labri, và đàn súc vật. Thỉnh thoảng tôi có nom thấy một ẩn sĩ sống vùng Mont de L ure đi ngang qua để kiếm, chắc để tìm kiếm các vật dụng cần thiết. Vài khi tôi cũng gặp mấy khuôn mặt đen nghịt của những người phu mỏ vùng Piémont; nhưng tất cả đều có dáng vẻ dửng dưng, lặng lờ. Có lẽ vì sống đời cô độc quen rồi, họ đánh mất bản tính thích chuyện trò của loài người. Họ cũng chẳng màng biết đến bất cứ câu chuyện thời sự nào đang được bàn tán trong những làng hay tại các thành phố dưới đồng bằng.
Thế nên, cứ mỗi mười lăm ngày, khi được nghe từ trên con đường đi lên núi, tiếng chuông của chú lừa mang thực phẩm định kỳ, rồi dần dần trên sườn núi xuất hiện cái đầu cậu bé lon ton của nông trại, hay bộ tóc hung đỏ của dì Norade, tôi vui mừng quá đỗi. Tôi bắt họ kể những tin tức mới từ miền dưới, như các buổi lễ rửa tội cho trẻ con và những đám cưới. Nhưng điều tôi tha thiết nhất, vẫn là những gì mới lạ xảy ra chung quanh cô con gái ông chủ, cô Stéphanette, nhan sắc nhất vùng. Làm bộ như chẳng mấy lưu tâm, thật ra tôi nhặt nhanh tin tức về cô, nào là cô có đi dự tiệc nhiều không, có bao nhiêu chàng trai mới đeo đuổi cô ... Và, nếu có ai hỏi tôi những điều như thế có ích lợi gì cho tôi, một tên chăn cừu nghèo trên đầu núi, thì tôi sẽ trả lời rằng tôi đã 20 tuổi rồi, và cô Stéphanette, trong mắt tôi là người đẹp nhất trên đời mà tôi được biết.
Một sáng chủ nhật nọ, trong lúc ngóng lương thực cho nửa tháng tới, tôi bỗng nhận ra nó đến trễ hơn thường lệ. Lúc sáng tôi đã nhủ thầm: “Chắc tại nhà thờ có buổi lễ lớn", đến trưa, trời đổ cơn giông, tôi lại đóan chắc tại con lừa không chịu cất bước vì đường chắc xấu lắm. Cuối cùng, chừng ba tiếng đồng hồ nữa, trời quang tạnh, cả vùng núi ướt mưa sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời, tôi nghe xen giữa tiếng nước rỏ tí tách từ đầu các ngọn lá và tiếng nước chảy tràn của con suối, tiếng chuông reo vui của chú lừa đầy nhiệt huyết, tựa như tiếng chuông ngày lễ Phục Sinh.
Thế nhưng không phải là cậu bé lon ton của nông trại, cũng chẳng phải là bà già Norade cưỡi chú lừa như mọi khi. Mà là ... bạn thử đoán xem là ai nào? Cô tiểu thư của chúng ta đấy, trời ạ, cô nàng bằng xương bằng thịt, ngồi ngay ngắn giữa những giỏ mây, đôi má ửng hồng vì khí núi và cơn mưa giông vừa qua. "Thằng bé bị bệnh, dì Norade đi nghỉ mát tại nhà mấy người con", người đẹp Stéphanette báo tin ấy cho tôi khi cô tuột khỏi lưng con lừa, và cô đến trễ vì bị lạc đường.
Trông cách phục sức của cô nàng, áo đẹp ngày Chủ Nhật, với khăn buột tóc cột thành hoa, váy ren lộng lãy, hình như cô đến chậm vì còn mãi dừng chân đó đây, nhảy nhót tại buổi tiệc nào đó, chứ không có vẻ gì là bị lạc lối lung tung với các bụi rậm ven đường. Ồ, thật là một tạo vật mỹ miều! Ðôi mắt tôi không ngắm cô không biết chán. Quả thật, tôi chảng bao giờ có dịp nhìn cô gần đến thế! Thỉnh thoảng vào mùa đông, có khi đoàn súc vật bị lạc xuống đồng, tôi vào trại để ăn buổi tối, cô đi ngang qua phòng ăn rất vội, dường như không bao giờ chuyện trò với những người làm công, dáng điệu lúc nào cũng hơi xa cách, thoáng chút kiêu kỳ. Vậy mà bây giờ, nàng đang hiện diện trước mặt tôi đây, cho riêng mình tôi thôi, có điên đầu không chứ?
Sau khi trút thực phẩm trong cái làn mây ra, Stéphanette bắt đầu tò mò nhìn chung quanh cô. Nhẹ nhàng nàng chéo váy đẹp lên, cô bước vào không gian của tôi, cô muốn xem chỗ tôi ngủ, cái khoảng đệm rơm phủ da cừu, cái áo choàng tôi móc lên tường, cây thập giá, viên đá lửa nhồi. Tất cả những vật đó khiến cô thú vị.
- À, thì ra anh sống ở đây, anh chăn cừu tội nghiệp của tôi ơi? Làm sao để anh khỏi phải buồn chán, một mình nơi đây? Anh làm gì? Anh nghĩ đến điều gì?
Tôi rất muốn trả lời: "Tôi nghĩ đến cô đó, cô chủ nhỏ à". Quả thật tôi không nói láo đâu, nhưng lúc này lòng rất đỗi xao xuyến, tôi cứ im như thóc vì không tìm được câu đáp nào. Hình như cô nàng cũng nhận biết thế, và cô bé lấy làm thích thú một cách dễ ghét. Cô càng muốn khiến tôi thêm bối rối với những câu hỏi tinh nghịch như:
- "Thế cô bạn gái của anh thì sao, anh chăn cừu, cô có thỉnh thoảng lên thăm anh không? ... Có lẽ cô sẽ cưỡi con dê bằng vàng, hay nhờ phép thần thông của tiên nữ Estérelle, chỉ khẽ nhún chân một cái là tới núi thôi ...

Cô có ngờ đâu chính cô mới giống nàng tiên Esterelle, với tiếng cười dòn vui tươi, mái đầu nghiêng nghiêng, cùng sự vội vàng ra đi của cô cho tôi cảm giác buổi viếng thăm của cô như thể là cô là nàng tiên vậy.
- Chào anh chăn cừu nhé!
- Chào cô chủ nhỏ.
Và rồi cô ra đi, đem theo những chiếc giỏ mây trống trơn.
Khi bóng cô khuất trên lối mòn lưng núi, tôi có cảm giác như những hòn cuội, lăn từ chân chú lừa, rớt từng viên một trên trái tim tôi. Tôi còn nghe mãi tiếng lăn của chúng thật lâu, thật lâu; và cho đến cuối ngày tôi vẫn như mơ, như mộng, không dám đọng cựa, sợ rằng chúng biến khỏi giấc mơ của tôi.
Khi chiều xuống, đáy thung lũng một màu xanh thẫm, những con cừu xúm xít lại với nhau, cất tiếng kêu đàn trên đường về chỗ ngủ, tôi chợt nghe tiếng ai gọi mình từ lưng núi. Rồi tôi thấy cô tiểu thư của chúng ta xuất hiện, hết dáng điệu vui tươi lúc ban ngày, mà cô đang run lảy bảy vì lạnh, vì sợ, thân hình ướt đẫm. Chuyện là trên đường về, khi qua con suối ngập nước vì cơn bão, cô bé đã nhất quyết lội qua, suýt nữa bị cuốn đi. Khổ thân cô, giờ này không có cách nào về lại nông trại. Ði băng qua núi, chắc một mình cô không tìm được lối, còn tôi thì không thể bỏ đàn cừu được. Ý nghĩ phải ngủ qua đêm ở nơi này làm cô băn khoăn, nét lo lắng hiện rõ. Còn tôi, chỉ biết cố hết sức trấn an cô:
- Tháng Bảy, đêm rất ngắn, cô chủ à .. CÔ phải trải qua một chút bực mình nhỏ thôi mà!
Tôi vội vàng nhóm một ngọn lửa lớn để hong áo cho cô, và sưởi ấm đôi chân ướt lạnh vì lội qua suối. Rồi tôi đem thức ăn tới cho cô, gồm sữa và những khoanh phô mách nhỏ, nhưng cô bé đáng thương không màng ăn uống hay sưởi ấm. Nhìn nước mắt cô tuôn rơi, tôi cũng muốn khóc theo luôn.
Lúc này đêm đã hầu như khắp nơi. Chỉ còn lại trên đỉnh núi một chút bụi ánh sáng, một làn khói mờ nhạt nơi chân trời. Tôi mời cô tiểu thư vào nằm nghỉ ngơi trong túp lều bé nhỏ của tôi. Trên ổ rơm mới thay, tôi đã trải một bộ da khác, rồi tôi chúc cô ngủ ngon, và ra ngoài ngồi canh cửa. Chúa chứng dám lòng tôi, dù ngọn lửa tình yêu đang cháy nóng tâm can, không một ý nghĩ xấu xa nào len vào tâm tôi, chỉ có niềm kiêu hãnh vô bờ khi nghĩ đến trong góc nhỏ của khu đồng xanh trên núi này, giữa đám cừu tò mò nhìn cô bé đang ngủ, cô con gái của ông chủ, nàng như một con bê quý giá và trắng ngần, yên tâm nằm nghĩ dưới sự canh thức của tôi. Chưa bao giờ tôi cảm thấy bầu trời sâu thăm thẳm như đêm nay, và các vì sao sáng thế!
Bỗng nhiên cửa lều mở, và cô nàng xinh đẹp Stéphanette xuất hiện! Hóa ra cô bé không ngủ được vì đàn cừu cựa quậy, xao động trên đống rơm, đôi khi lại cất tiếng kêu be he nho nhỏ trong giấc mơ của chúng. Cô bảo cô thích ngồi gần ngọn lửa hơn. Tôi vội khoác lên vai cô tấm khăn choàng bằng lông cừu của tôi, và chúng tôi ngồi im lắng bên nhau.
Nếu bạn có lúc nào trải qua một đêm dưới bầu trời vằng vặc đầy sao, bạn sẽ biết là vào giờ mọi người đang yên giấc, một thế giới huyền bí đang mở ra trong cô đơn và thinh lặng. Lúc ấy, tiếng suối reo vui và thanh thoát nhất, những chiếc mặt hồ tĩnh mịc và thánh thót hơn. Mọi linh hồn của núi tự do bay lượn, không khí chuyển động, những ân thanh lúc bình thường ta không cảm nhận được, hình các thân cây đang lớn lên và đám cỏ đang vươn cao hơn. Ban ngày là đời sống của sinh vật, nhưng ban đêm thuộc về các thực vật. Khi chưa quen, người ta có cảm giác sợ hãi ... Thế nên, cô tiểu thư của chúng tôi run lập cập và lại ngồi sát thêm vào tôi, mỗi khi có tiếng động bất chợt vang lên. Có tiếng kêu dài, buồn bã, phát sinh từ mặt ao sáng lung linhn, gợn sóng nhấp nhố từ phía dưới, vọng lên tận chỗ chúng tôi ngồi, vừa đúng lúc một ngôi sao xẹt băng qua trên đầu chúng tôi, như thể tiếng thán mà chúng tôi vừa nghe được, đem theo cùng với nó một làn ánh sáng vậy.
- Cái gì thế? Stéphannette thì thào hỏi tôi.
- Cô chủ à, một linh hồn vừa vào thiên đàng.
Và tôi làm dấu thánh giá. Cô cũng làm dấu thánh giá, mặt ngước nhìn lên bầu trời, nét mặt đầy cảm khái. Rồi cô nói:
- Có thật vậy không, anh chăn cừu, các anh có phải là phù thủy, những người có lối sống khác với người thường như chúng tôi?
- Không phải vậy đâu, cô chủ ạ. Nhưng vì chúng tôi sống ở núi cao, gần các vì sao hơn, nên chúng tôi biết nhiều điều xảy ra hơn là người sống dưới đồng bằng.
Mặt cô vẫn đăm đăm nhìn lên trời, tay chống cầm, mình khoác tấm chăn cừu, trông cô giống như một thiên thần chăn chiên vậy.
- Nhiều sao ghê! Thật đẹp quá! Chưa bao giờ tôi thấy nhiều sao như thế! Anh chăn cừu à, anh có biết tên của chúng không?
- Biết chứ cô chủ! Này, ngay trên đầu chúng ta là giải Ngân Hà, con đường của thánh Jacques. Ông ta đi từ nước Pháp thẳng đến xứ Tây Ban Nha. Chính Thánh Jacques de Galice đã vẽ đường cho người hùng Charlemagne đi đánh trận với quân Sarrasins. Xa hơn tí, cô thấy kìa chiếc xe ngựa chở linh hồn (sao Hùng) với bốn cái trục sáng chói. Ba ngôi sao đi đằng trước là ba con thú, và ngôi sao bé tí là người cưỡi xe. Cô có thấy chung quanh chúng một loạt ngôi sao rơi rụng xuống không? Ấy là những linh hồn mà Thượng Ðế không muốn chúng đến cạnh Ngài. Xa hơn chút nữa, là ngôi sao của Ba Vuạ, là ngôi sao dùng làm đồng hồ cho những người như chúng tôi. Chỉ cần nhìn chúng, là tôi biết bây giờ đã quá nửa đêm rồi! Ðàng xa nữa, phía ngôi sao hôm, là sao Jean de Milan, ngọn đuốc của các vì tinh tú. Giới chăn cừu chúng đã truyền miệng câu chuyện như thế này: Một đêm nọ, anh chàng Jean de Milan, cùng ba vị vua và ngôi sao Văn Học được mời đến dự đám cưới của người bạn chung. Sao Văn Học gấp gáp đi trước, vì thế vì nó nằm ở vị trí cao nhất. Nhìn trên xa kìa, tận trên đỉnh trời cao đó. Ba ông vua nằm phía dưới, đang theo đuôi chàng Văn Học, còn cậu lười biếng Jean de Milan, vì ngủ dạy trễ nằm tận cuối cùng. Cậu tức giận, bèn ném cây gậy lên. Vì thế vì sao "Ba Vua" còn được gọi là "Cây Gậy của chàng Jean de Milan" . .. Nhưng mà cô chủ à, ngôi sao đẹp nhất trong các vì sao, là sao của chúng tôi, “ Ngôi sao của những người chăn cừu “, mọc lên để soi đường lúc tờ mờ bình minh, khi chúng tôi lùa đàn cừu ra đồng, và lúc hoàng hôn xuống chúng tôi đem cừu về. Chúng tôi gọi nói là cô nàng Maguelonne. Nàng Maguelonne chạy theo chàng Thổ Tinh, và cứ bảy năm lại làm đám cưới với chàng một lần.
- Thôi đi anh chăn cừu, các vì sao mà cũng làm đám cưới à?
- Ðúng thế đây, cô chủ à!
Ðúng lúc tôi cố tìm cách giải thích cho cô hiểu thế nào là đám cưới của các vì sao thì tôi cảm thấy một vât gì vừa mát lại vừa êm, nhẹ nhàng đặt lên vai tôi. Ðó là đầu cô chủ, mệt mỏi ngả đầu và thiếp trên vai tôi, trong tiếng xột xoạt dễ thương đăng ten, cùng mái tóc quăn của cô. Cô tựa người vào tôi như thế, yên ả, cho đến khi màu tro nhạt trên bầu trời tan biến vào tia mặt trời đầu ngày. Tôi nhìn cô ngủ, lòng xao xuyến, nhưng may được các vì thánh che chở trong buổi tối an lành này, với toàn ý nghĩ thật đẹp đẽ. Chúng quanh chúng tôi, các vì sao tiếp tục cuộc hành trình lặng lẽ, ngoan ngoãn như một đàn cừu khổng lồ. Bỗng nhiên tôi cảm thấy như một vì sao trong số đó, vì sao xinh đẹp nhất, rực rỡ nhất, đã lạc đường, sa xuống vai tôi mà ngủ yên lành.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn:
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 12 năm 2004